

PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC -TRUYỀN THỐNG VÀ ĐỔI MỚI

TS. TÀO VĂN AN *

1. Dạy học là một khoa học đồng thời là một nghệ thuật. Đây không phải là một định nghĩa về hoạt động dạy học mà là một yêu cầu đối với nhiều ngành nghề trong xã hội. Tuy vậy, dạy học, với tư cách là một khoa học và một nghệ thuật, có những đặc điểm riêng. Là một khoa học, dạy học đòi hỏi thầy cô phải nắm vững những kiến thức cơ bản nhất của môn học, phải tuân thủ những quy trình nhất định nhằm truyền đạt một cách dễ hiểu, logic, hệ thống những vấn đề đã được lựa chọn trong một thời gian có hạn trên lớp. Là một nghệ thuật bởi vì dạy học, đặc biệt là dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn, thầy cô không chỉ truyền lại cho sinh viên những kiến thức khoa học mà còn là những cảm xúc, rung động, kinh nghiệm sống... với tất cả sự hấp dẫn, cuốn hút cần thiết nữa.

2. Trước khi nói đến những vấn đề liên quan đến “Đổi mới phương pháp dạy học”, thiết nghĩ cũng cần phải nhìn lại phương pháp truyền thống đã từng ngự trị trong suốt một thời gian dài trong lịch sử dạy học của loài người. Từ việc nhận thức lại phương pháp vốn được coi là truyền thống, từ việc xác định những mục tiêu căn bản trong việc đào tạo con người hiện đại trong mối tương quan đa dạng và phức tạp của đời sống xã hội, mới có thể đề cập đến việc đổi mới phương pháp dạy học một cách thích ứng.

2.1. Phương pháp truyền thống.

Phương pháp truyền thống, hay còn gọi là phương pháp thuyết giảng, đã có một lịch sử rất lâu đời: thầy giảng - trò nghe và ghi chép. Đây là phương pháp mang lại hiệu quả hết sức lớn trong việc truyền thụ kiến thức cho người học. Xét trong mối tương quan giữa tỉ lệ giờ giảng và khối lượng kiến thức cần truyền đạt một cách có hệ thống, có thể nói đây là một phương pháp đạt hiệu quả cao nhất ngay cả khi so sánh với những phương pháp hiện nay được xem là tiên tiến như dạy học khám phá, thảo luận nhóm, nêu vấn đề... Không phải ngẫu nhiên mà phương pháp dạy học này đã thống trị trong lịch sử giáo dục của nhân loại từ nhiều nghìn năm và chắc chắn vẫn sẽ còn tồn tại như một phần tất yếu của mọi nền giáo dục.

Nhìn lại quá trình phát triển của các nền giáo dục từ đông sang tây, có một thực tế cũng khó ai chối cãi được là việc truyền đạt kiến thức thông qua thuyết giảng không phải là phương pháp duy nhất. Ngay từ thế kỉ thứ 5 TCN, Khổng Tử (551-479 TCN), người thầy lớn của Trung Hoa (!), không chỉ thuyết giảng mà vận dụng nhiều biện pháp khác nhau để truyền đạt tư tưởng của mình nhằm giúp các môn đệ tiếp cận với chân lí. Ông đề cập đến nhiều vấn đề trong việc giáo dục. Riêng về phương pháp dạy và học, ông đòi hỏi người thầy phải làm sao cho người học “không từng khảo

* Giảng viên Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Mở TP.HCM

1. Một giáo sư người Mi đã đánh giá vai trò của Khổng Tử đối với giáo dục qua 9 điểm :

1. “Blend the best of the new with the best from the old; 2. Learn by doing; 3. Use the world as class room; 4. Use music and poetry to learn and teach; 5. Blend academic an physical; 6. Learn how to learn not just facts; 7. Cater to different learning styles; 8. Build good values and behaviour; 9. Provide an equal chance for all.”. 9 quan điểm trên tạm dịch như sau:

1. Đó là sự kết hợp tốt nhất của cái mới từ cái cũ; 2. Học qua làm; 3. Dùng thế giới bên ngoài như một lớp học; 4. Dùng âm nhạc và thơ để học và dạy; 5. Kết hợp kiến thức kinh viện với thể chất; 6. Học cách học như thế nào chứ không phải học các sự kiện; 7. Đưa đến những cách học khác nhau 8. Xây dựng được những giá trị và nhân cách tốt; 9. Tạo một cơ hội bình đẳng cho tất cả.

cứu đã tăng cường khảo cứu, không hiểu rõ thì không dừng lại. Có người không từng biện giải đã cố gắng biện giải, không làm rõ thì không dừng lại. Có người không từng thực hành công việc đã tăng cường thực hành, không xác thực thì không dừng lại". Trong rất nhiều trường hợp, ông nêu ra nhiều vấn đề để người học và người thầy cùng giải quyết ... Không chỉ chú trọng đến người dạy, ông còn đặc biệt quan tâm đến cách học của học trò, đòi hỏi người học phải học không chỉ trong nhà trường mà còn ở mọi lúc, mọi nơi và với mọi người (Tam nhân đồng hành, tất hữu ngã sư), phải học cái cũ để biết cái mới (Ôn cố tri tân), Ông dạy người ta tự mình phải suy nghĩ điều mà ông chỉ mới gọi ra: "*Bất phần bất khải, bất phi bất phát. Cử nhất ngưng bất dĩ tam ngưng phân, tắc bất phục dã*" (Không tức giận vì muốn biết, thì không truyền mở cho, không tức giận vì nói không rõ ra được thì không bày vẽ cho. Vật có bốn góc, bảo cho biết một góc mà không suy ra ba góc kia thì không dạy nữa) (Luận ngữ. Thuật nhi VII.)

Ở phương Tây, khi nói đến những bậc thầy, người ta thường nhắc đến Socrate (470- 399 TCN) với phương pháp vấn đáp. Tự nhận là người chỉ biết một điều duy nhất là mình "không biết gì hết", Socrate "*đặt ra một hệ thống những câu hỏi để khiêu khích đối thoại với người tham gia tranh luận, rồi liên tiếp dẫn họ đến chỗ tự mâu thuẫn, đối chọi với quan điểm của mình. Socrate buộc người cùng tranh luận tự giác công nhận tư tưởng, quan điểm của mình là sai, thừa nhận quan điểm tư tưởng của Socrate là đúng*"². Sau này, học tập Socrate, Platon cũng đã kết hợp việc thuyết giảng với thảo luận cùng học trò và cũng luôn khuyến khích học trò tranh luận, đặt ra những nghi vấn để cuối cùng đi đến chân lý.

Bên cạnh những phương pháp dạy học như vừa trình bày, cả phương Đông lẫn phương Tây đều có một phương pháp dạy học (đúng hơn là một triết lý giáo dục) có tính chất áp đặt dựa trên cơ sở tuyệt đối hoá những kiến thức, biến chúng thành những chân lý phổ quát, là khuôn vàng thước ngọc mà người học phải chấp nhận một cách vô điều kiện. Khuynh hướng dạy học này, dù có vận dụng phương pháp dạy học nào cũng không phải đào tạo những con người có tinh thần truy tìm chân lý mà chỉ là đào tạo những con người biết chấp nhận những kiến thức có sẵn. Khi ta nói đến phương pháp dạy học truyền thống, phải chăng ta đang nói đến phương pháp có tính chất áp đặt này? Bởi vì, khuynh hướng dạy học này, tiếm thay lại đang khá phổ biến ở nước ta và ở nhiều nước trên thế giới.

2.2. Đổi mới phương pháp dạy học cần phải đặt trong nhiều mối tương quan đa dạng và phức tạp của sự nghiệp giáo dục.

Đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) là thay đổi phương pháp đã và đang dạy học bằng phương pháp tối ưu, đem lại hiệu quả cao hơn. Đổi mới phương pháp dạy học (ở đây là dạy đại học), trước hết là sự học hỏi và vận dụng tất cả những kinh nghiệm, những tri thức vốn có của người đi trước (ôn cố) và cả những cách thức tiên tiến nhất của nước ngoài để hình thành nên một phương pháp mới, tối ưu, phù hợp với cái "tạng" của mỗi thầy cô nhằm giúp cho sinh viên nắm bắt được những kiến thức cơ bản nhất. Nhưng dạy học ở đại học khác phổ thông ở chỗ, sinh viên không chỉ cần cung cấp kiến thức mà điều quan trọng hơn là biết cách tìm tòi để có được kiến thức ngoài những giờ học trên lớp. Nếu như sự truyền đạt kiến thức theo phương pháp thuyết giảng chỉ đòi hỏi trước hết phải có người thầy phải có tài hùng biện thì giờ đây, phương pháp dạy học mới còn đòi hỏi ở tinh thần tích cực, chủ động, ở khát vọng tìm kiếm chân lý của sinh viên nữa. Đổi mới phương pháp vì vậy, trước hết, thầy cô phải tạo được tâm thế học tập đó ở sinh viên. Trong tinh thần đó, việc đổi mới phương pháp dạy học không hoàn toàn xa lạ với quan niệm của Khổng Tử và

2. TS. Nguyễn Hoa Bằng, (2007) *Đổi mới giáo trình và phương pháp dạy học văn học VN hiện đại theo hướng "đối thoại"* in trong *Hội thảo đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy văn học VNHD trong trường đại học, Cần Thơ, tr 7*).

Socrate. (Và như vậy, vấn đề chủ yếu liên quan nhiều đến triết lí giáo dục hơn là phương pháp)

Phương pháp giảng dạy mới đòi hỏi thầy cô phải cung cấp tài liệu, cách tiếp cận tài liệu và đòi hỏi sinh viên phải đọc và suy nghĩ cặn kẽ những điều mình đã đọc. Cái khó ở đây là làm thế nào cho sinh viên đọc được nhiều tài liệu bên cạnh giáo trình chính thức của người thầy... Chúng ta thường phàn nàn là sinh viên không chịu đọc- nhiều khi ngay cả giáo trình của người thầy- trước khi vào lớp để thảo luận một đề tài nào đó... **Làm thế nào để sinh viên không thể không đọc tài liệu tham khảo trước khi vào lớp** chính là một vấn đề quan trọng nhất trong việc đổi mới phương pháp dạy học nói chung và dạy đại học nói riêng. Vấn đề này liên quan trực tiếp đến nhiều phương diện khác của việc dạy học: dạy ai, dạy cái gì, dạy để làm gì, các hình thức kiểm tra kiến thức và đánh giá người học... Đổi mới phương pháp dạy học không thể không đặt ra vấn đề đổi mới đồng bộ các phương diện khác của việc dạy và học.

Không thể đổi mới phương pháp dạy học ở bậc đại học nếu chúng ta chưa thực hiện được việc đổi mới phương pháp dạy và học từ những lớp ở bậc phổ thông, thậm chí ngay từ các lớp ở bậc tiểu học. Có một thực tế đáng buồn là những sinh viên sư phạm, từng được một số thầy cô hướng dẫn cho những kinh nghiệm mới mẻ trong việc dạy học theo những phương pháp mới, vừa ra trường háo hức áp dụng vào việc giảng dạy ở phổ thông nhằm phát huy những suy nghĩ riêng, độc đáo, sáng tạo của học sinh đã bị đánh giá thấp vì không tuân thủ những qui định của các thầy cô giáo ở Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Nhưng những người có trách nhiệm trong quản lí giáo dục ở bậc phổ thông không phải không có lí khi chưa đồng tình và hưởng ứng. Bởi vì họ biết rằng giáo viên vận dụng những phương pháp mới khó có thể trình bày đầy đủ tất cả những nội dung của môn học trong thời gian ngắn ngủi trên lớp học. Và nếu học sinh không nắm được đầy đủ bài vở thì làm sao có thể đáp ứng tốt nhất cho thi cử ?

Như đã trình bày, việc truyền đạt kiến thức liên quan chặt chẽ đến đề thi và chấm thi. Ra đề thi như thế nào để đánh giá một cách chính xác nhất những hiểu biết của sinh viên không phải là vấn đề khó nhưng từ rất lâu, chúng ta vẫn cứ loay hoay và thử nghiệm. Tôi nghĩ rằng không có loại đề thi duy nhất nào có thể đánh giá đúng tuyệt đối năng lực của sinh viên, nhưng có lẽ để kiểm tra kiến thức của sinh viên một cách tương đối đầy đủ, cách tốt nhất vẫn là tự luận khách quan. Với khoảng từ 50 đến 60 câu hỏi, thầy cô có thể kiểm tra một cách tương đối đầy đủ kiến thức ở tất cả mọi khía cạnh, không bỏ sót phần nào trong giáo trình của mình và điều này, dĩ nhiên tránh được lối học vẹt và học tủ... Trong khoảng thời gian một tiếng đồng hồ làm bài, sinh viên phải vừa vận dụng trí nhớ, vừa vận dụng kiến thức đã có, phán đoán, đánh giá để tìm ra câu trả lời tối ưu. Cách ra đề thi trắc nghiệm khách quan không loại trừ bất kì môn học nào, kể cả môn văn. Dĩ nhiên, đối với môn văn và một số môn khoa học xã hội và nhân văn khác, trắc nghiệm khách quan chưa đủ mà còn đòi hỏi phải bổ sung một số câu hỏi tự luận khác nữa nhằm xem xét năng lực diễn đạt, cảm xúc để đánh giá sinh viên một cách toàn diện và đầy đủ hơn.

Tại sao những phương pháp mà một số thầy cô áp dụng để giảng dạy ở đại học (thuyết trình, đặt vấn đề, thảo luận tổ, nhóm,... thường được gọi một cách chung chung là lấy người học làm trung tâm) được đánh giá là có hiệu quả được nhiều sinh viên yêu thích, nhưng cũng chính những thầy cô đó khi dạy luyện thi đại học lại hoàn toàn không áp dụng mà chỉ trình bày theo lối thuyết trình và cả đọc-chép nữa? Câu trả lời không khó khi mà chúng ta hiểu rằng cách đánh giá trình độ năng lực của học sinh vẫn chỉ đòi hỏi các em chủ yếu trả lời những kiến thức đã được trình bày sẵn. Hãy thử nhìn một cách khái quát nhất vào đáp án và qui trình chấm một bài thi môn Văn tuyển sinh đại học năm 2006. Chỉ riêng câu "Phân tích hình tượng Sóng trong bài thơ *Sóng* của Xuân Quỳnh. Anh chị cảm nhận được gì về vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ trong tình yêu qua hình tượng này?" (5 điểm), đáp án đã yêu cầu người chấm phải ghi đầy đủ 10 con điểm cho 10 ý. Đề thi khối D năm 2007 gồm 3 câu, tổng cộng một bài làm đầy đủ phải có 17 ý. Đề dạng tự luận của các khối khác

cũng tương tự như vậy. Hãy thử tưởng tượng, nếu dạy một bài văn trong 2 tiết, thầy cô để học sinh phát huy năng lực cảm thụ của mình thì dù có giỏi cách mấy, người thầy cũng không thể nào giúp cho các em nắm được ý một cách tương đối đầy đủ (tôi chỉ nói đến ý chứ chưa nói đến sự cảm thụ cái hay, cái đẹp của văn chương) để làm bài.... Thế nhưng tại sao phương pháp này lại có thể áp dụng để dạy cho sinh viên ở đại học và được sinh viên thích thú?. Câu trả lời cũng thật là đơn giản khi chính thầy cô vừa là người dạy, ra đề và cả chấm thi. Người thầy biết mình sẽ ra đề ở những bài nào, có những trọng tâm, trọng điểm... vì vậy có thể để cho sinh viên thoải mái trong việc bàn bạc, thảo luận. Hãy đem một lượng kiến thức chung để các thầy cô dạy theo những phương pháp truyền thống hoặc "hiện đại", và một ban ra đề độc lập theo cách vừa trình bày, chắc chắn những sinh viên học theo lối thuyết giảng sẽ có kết quả cao hơn. Với cách kiểm tra và đánh giá đó, người thầy giỏi không thể không vận dụng phương pháp thuyết giảng như một phương pháp chủ đạo trong việc giảng dạy. Vấn đề ở đây lại là năng lực và khả năng truyền đạt của người thầy.

3. Để đào tạo nên những con người có tri thức và óc sáng tạo, chúng ta đã xây dựng được một đội ngũ giáo viên đông đảo. Nhưng không phải mọi ông thầy đều là Khổng Tử hay Socrate và không phải học sinh nào cũng là Nhan Hôi, Tử Cống hoặc Platon. Đó chính là mâu thuẫn, thử thách mà dường như bất kỳ dân tộc nào, thời đại nào cũng gặp phải trên con đường phát triển của mình.